

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HS-ST
Ngày 17 tháng 02 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Ngọc Yến Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Anh Dũng**
Bà **Nguyễn Thị Lý**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Tuấn** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:
Ông **Bùi Nguyên Huy** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Phạm Ngọc P (Tên gọi khác:) – sinh năm 1988; Nơi sinh: Ninh Thuận; Nơi ĐKKHKT: Thôn Mỹ N, xã Bắc P, huyện Thuận B, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Tổ 1 Hà P, phường Vĩnh P, thành phố Nha T, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Ngọc L (Chết) và bà Phạm Thị K – sinh năm: 1953; Vợ: Trần Thị Thanh T – sinh năm: 1991; Có 02 con (Lớn nhất sinh năm: 2013, nhỏ nhất sinh năm: 2015).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/8/2019 đến ngày 08/9/2019 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Bà **Lê Xuân Hồng T**, sinh năm 1970; Địa chỉ: 220 Khóm Quốc T, phường Phước T, thành phố Nha T, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh 1969; Địa chỉ: Thôn Ngọc D, xã Ninh Í, thị xã Ninh H, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 30/8/2019, chị Lê Xuân Hồng T điều khiển xe máy hiệu Honda Lead mang biển kiểm soát 79N1-666.22 đến dừng tại công viên bờ biển, đối diện Khách sạn Mường T, địa chỉ số 60 Trần P, phường Lộc T, Nha T, Khánh Hòa. Sau đó, đem chìa khóa xe máy bỏ trong túi nylon cùng với quần áo để trên bãi cát rồi xuống tắm biển. Lúc này, Phạm Ngọc P đi bộ trên bãi cát phát hiện túi nylon trên, bên trong có chìa khóa xe máy nên P nảy sinh ý định trộm cắp xe máy bán lấy tiền tiêu dùng cá nhân. Sau đó, P lục lấy chìa khóa xe rồi lên khu vực công viên thử mở khóa các xe máy dừng tại đây thì mở được khóa xe máy hiệu Honda Lead mang biển kiểm soát 79N1-666.22, sau đó điều khiển chiếc xe máy này đến bãi giữ xe bệnh viện tỉnh Khánh Hòa cất giấu.

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 30/8/2019, chị Lê Xuân Hồng T sau khi tắm biển xong phát hiện bị mất xe nên đến Công an phường Lộc T, thành phố Nha T trình báo sự việc. Quy truy xét, Cơ quan công an phát hiện xe máy hiệu Honda Lead mang biển kiểm soát 79N1-666.22 đang được gửi tại bãi giữ xe bệnh viện tỉnh Khánh Hòa nên tiến hành theo dõi. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, Phạm Ngọc P quay lại bãi giữ xe của Bệnh viện để lấy xe máy trên thì bị Tổ công tác Công an phường Lộc T, thành phố Nha T bắt giữ, đưa P về cơ quan Công an làm việc.

Tại đây, P khai nhận sau khi trộm cắp được xe máy, P mở cốp xe phát hiện có 01 ví da bên trong có số tiền 244.000 đồng, 01 giấy vay tiền mang tên Phạm Thị Thanh N, P đã sử dụng hết 90.000 đồng, số tiền còn lại P để trong cốp xe của chị Thủy sau đó thì bị phát hiện như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 474/HĐĐG ngày 05/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang kết luận:

- 01 xe máy hiện Honda Lead mang biển kiểm soát 79N1-666.22, số khung 4508DY574744, số máy JF45E0177270, trị giá 17.250.000 đồng (*Mười bảy triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*).

- 01 ví da không đủ thông tin để định giá.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS-NT ngày 06 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha T truy tố bị cáo Phạm Ngọc P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Ngọc P và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc P từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng tuyên án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được quay về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại là bà Lê Xuân Hồng T và người làm chứng là ông Nguyễn Văn T vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại và người làm chứng không gây trở ngại đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người có tên nêu trên theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo theo cáo trạng truy tố:

Tại tòa, bị cáo Phạm Ngọc P đã khai nhận: Khoảng 05 giờ 10 phút ngày 30/8/2019, tại khu vực công viên bờ biển đối diện Khách sạn Mường T (Địa chỉ: 60 Trần P, phường Lộc T, thành phố Nha T), bị cáo đã lén lút trộm cắp của bà Lê Xuân Hồng T 01 (Một) xe máy hiệu Honda Lead màu xanh, mang biển kiểm soát 79N1-666.22, có giá trị 17.250.000 đồng (Mười bảy triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) và 01 ví da bên trong có số tiền 244.000 đồng (Hai trăm bốn mươi bốn ngàn đồng). Tổng giá trị tài sản mà bị cáo P trộm cắp là 17.494.000 đồng (Mười bảy triệu bốn trăm chín mươi bốn ngàn đồng).

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; Phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng; Phù hợp với vật chứng bị thu giữ, cùng các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng số 25/CT-VKSNT ngày 06/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo Phạm Ngọc P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo có sức khỏe, đang trong độ tuổi lao động nhưng không chịu kiểm điểm một cách chân chính mà lại thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, thể hiện bản tính lười biếng, tham lam, tư lợi. Do đó, cần xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng với tính

chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có rắn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc P thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tài sản đã được thu hồi để giao trả cho chủ sở hữu nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, tu dưỡng rèn luyện đạo đức, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- 01 (Một) chiếc xe máy hiệu Honda Lead màu xanh, mang biển kiểm soát 79N1-666.22, số khung 4508DY574744, số máy JF45E0177270, cùng 01 (Một) chìa khóa xe máy và 01 (Một) thẻ giữ xe.

- 01 (Một) ví da cá sấu hiệu Temali.

- 01 (Một) giấy vay tiền do bà Phạm Thị Thanh N viết ngày 01/6/2018.

- Số tiền 154.000 đồng (Một trăm năm mươi bốn ngàn đồng).

Tất cả vật chứng nêu trên đã được trả lại cho chủ sở hữu là bà Lê Xuân Hồng T (Theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu đề ngày 04/10/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Khánh Hòa và bà Lê Xuân Hồng T), nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Lê Xuân Hồng T đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì khác. Đồng thời với số tiền 90.000 đồng (Chín mươi ngàn đồng) mà bị cáo Phạm Ngọc P đã tiêu xài thì bị hại cũng không yêu cầu bị cáo P phải bồi thường (BL số 12-13), nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Ngọc P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phạm Ngọc P.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Ngọc P 06 (Sáu) tháng** tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước đó (Từ ngày 30/8/2019 đến ngày 08/9/2019).

- Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS thành phố Nha Trang;
- Lưu: Án văn; Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lương Ngọc Yến Anh